

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI
SỞ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG

BÁO CÁO

TỔNG KẾT THỰC HIỆN DỰ ÁN

Thuộc chương trình xây dựng các mô hình ứng dụng khoa học công nghệ để phát triển kinh tế - xã hội nông thôn miền núi

**TÊN DỰ ÁN : XÂY DỰNG MÔ HÌNH PHÁT TRIỂN
MỘT SỐ CHỦNG LOẠI CÂY ĂN QUẢ ÔN ĐỚI CÓ GIÁ TRỊ
TẠI HAI HUYỆN SAPA VÀ BẮC HÀ, TỈNH LÀO CAI**

LÀO CAI, THÁNG 02 NĂM 2003

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI
SỞ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG

BÁO CÁO

TỔNG KẾT THỰC HIỆN DỰ ÁN

*Thuộc chương trình xây dựng các mô hình ứng dụng khoa học công nghệ để
phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nông thôn và miền núi*

**TÊN DỰ ÁN: Xây dựng mô hình phát triển một số cây ăn quả ôn đới
có giá trị tại hai huyện SaPa và Bắc Hà tỉnh Lào Cai**

CƠ QUAN THỰC HIỆN

CHỦ NHIỆM DỰ ÁN

Lào Cai, tháng 02 năm 2003

BÁO CÁO TỔNG KẾT

I. Những căn cứ xây dựng dự án và cơ quan quản lý và thực hiện dự án.

1. Những căn cứ xây dựng dự án

- Căn cứ vào quyết định số 930/QĐ của Bộ trưởng bộ Khoa học Công nghệ và Môi trường ký ngày 25 tháng 5 năm 1999 về việc phê duyệt chương trình xây dựng mô hình ứng dụng khoa học kỹ thuật công nghệ phục vụ kinh tế - xã hội nông thôn miền núi.
- Căn cứ vào quy hoạch chuyển dịch và phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lào Cai giai đoạn 2000 - 2005.
- Căn cứ vào định hướng phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lào Cai thời kỳ 1995 - 2010
- Căn cứ vào dự án mô hình định canh định cư và phát triển nông lâm nghiệp huyện SaPa thời kỳ 1998 - 2010
- Căn cứ vào quy hoạch bổ xung về phát triển kinh tế - xã hội huyện Bắc Hà thời kỳ 1998 - 2010

2. Cơ quan quản lý và thực hiện dự án

- Tên dự án: Xây dựng mô hình phát triển một số cây ăn quả ôn đới có giá trị tại 2 huyện SaPa và Bắc Hà.
- Cấp quản lý: Bộ Khoa học Công nghệ và Môi trường
- Cơ quan chủ trì dự án: Sở Khoa học Công nghệ và Môi trường Lào Cai
- Chủ nhiệm dự án: Cử nhân Nguyễn Văn Hoàn - Phó giám đốc sở Khoa học Công nghệ và Môi trường Lào Cai
- Cơ quan chuyển giao tiến bộ kỹ thuật: Viện nghiên cứu rau quả
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Công ty Rau - Hoa - Quả SaPa
- Thời gian thực hiện dự án: Từ tháng 8/2000 đến tháng 8 năm 2002
- Kinh phí thực hiện: Từ nguồn vốn SNKHTW: 450.000.000đồng
Từ nguồn vốn SNKHĐP: 125.000.000đồng
Từ nguồn vốn huy động từ dân: 176.250.000đồng

II. Điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội vùng dự án.

1. Điều kiện tự nhiên.

a. Điều kiện tự nhiên của Sa Pa:

Huyện Sa Pa nằm phía tây của tỉnh Lào Cai, có ranh giới với huyện Bát Xát, thị xã Cam Đường và huyện Than Uyên.

- Tổng diện tích đất tự nhiên: 67.864 ha.
- Độ cao trung bình: 1.300 - 1.500m
- Nhiệt độ bình quân năm: 15,2 °c
- Lượng mưa trung bình năm: 2.833 mm
- Độ ẩm tương đối: 87%

Thị trấn Sa Pa có tổng diện tích đất tự nhiên là 2.409 ha. Trong đó có 288,2ha đất nông nghiệp bao gồm 95 ha cây lâu năm và 50 ha vườn tạp. Đáng chú ý là diện tích đất đồi núi chưa sử dụng còn khá nhiều (296,4ha) và trong đó diện tích đất có khả năng trồng cây ăn quả chiếm một phần không nhỏ.

Cùng với thị trấn Sapa, xã Sa Pả cũng là điểm thực hiện dự án có tổng diện tích đất tự nhiên là: 3.127,36ha . Trong đó đất nông nghiệp chiếm 10,46%, cây lâu năm là 45,5 ha . Diện tích đất trống còn 829,92 ha có thể khai thác một phần trồng cây ăn quả.

Cả hai điểm, thị trấn Sapa và xã Sapa, loại đất chủ đạo là đất mùn đỏ vàng (đất mùn Feralit). Ngoài ra còn có đất đỏ vàng (Feralit) và một phần nhỏ đất mùn alít phát triển trên đá mẹ Granit. Nhìn chung đất có độ chua vừa phải, pH từ 4 - 5,5, hàm lượng mùn thấp (nhỏ hơn 2,1%), các chỉ tiêu đạm, lân, kali đều ở mức trung bình và thấp cần có chế độ cải tạo hợp lý .

b. Điều kiện tự nhiên của Bắc Hà :

Nằm ở phía đông nam thị xã Lào Cai, huyện Bắc Hà có ranh giới với các huyện Bảo Thắng, Mường Khương.

- Tổng diện tích đất tự nhiên : 92.132ha
- Nhiệt độ trung bình năm : 18,4 °c
- Lượng mưa trung bình năm : 1.774mm

- Độ ẩm tương đối : 87%

Thị trấn Bắc Hà, xã Na Hối, Tà Chải và Lầu Thí Ngòi là các điểm thực hiện dự án có độ cao trung bình khoảng 1.000 m, nhiệt độ các tháng mùa đông lạnh trên dưới 10 °c với tổng đơn vị lạnh biến động ở phạm vi 450 - 500 CU. Điều kiện khí hậu này rất phù hợp với các chủng loại cây ăn quả ôn đới có yêu cầu lạnh không thật cao như Mận, Đào, Lê .

Về diện tích, Na Hối có tổng diện tích đất tự nhiên là 1.365ha .Trong đó đất nông nghiệp chiếm 799ha bao gồm 162ha cây lâu năm. Diện tích đất chưa sử dụng không còn nhiều, khoảng 38,5ha đang được địa phương quy hoạch phát triển cây ăn quả.

Ở xã Tà Chải, tổng diện tích đất tự nhiên có 385ha, diện tích cây lâu năm là 105 ha trong đó các vườn cây ăn quả đa số là vườn tạp cần được thay thế hoặc cải tạo. Diện tích đất trống còn rất ít (29,1ha), đa phần diện tích này có thể khai thác trồng cây ăn quả, đặc biệt là cây ăn quả ôn đới .

Cũng như Na Hối, xã Lầu Thí Ngòi có diện tích đất tự nhiên tương đối lớn: 1.692ha. Diện tích đất nông nghiệp chiếm 31,7% (536,2ha). Trong đó, cây trồng lâu năm 125ha. Diện tích đất đồi núi chưa sử dụng còn 416,5ha.

Thị trấn Bắc Hà có diện tích tự nhiên 141ha, trong đó diện tích cây lâu năm chiếm 96,47 ha. đất đồi núi chưa sử dụng hầu như không còn.

Về đất đai, đất của các điểm thực hiện dự án chủ yếu là đất vàng đỏ (Feralit) độ phì ở mức trung bình và thấp. Độ pH từ 4 - 4,5 hàm lượng đạm, lân , kali tổng số đều ở mức thấp . Tuy nhiên, hầu hết diện tích đất này có tầng canh tác khá dày nên có khả năng cải tạo được.

2. Điều kiện kinh tế - xã hội vùng dự án.

Các điểm thực hiện dự án ở hai huyện Sa Pa và Bắc Hà nhìn chung có điều kiện tương đối thuận lợi về giao thông so với các xã khác trong huyện. Mạng lưới điện quốc gia cơ bản đã đến được nhiều các thôn bản. Dân cư sống tương đối tập chung, chủ yếu là người H'Mông. Ngoài ra còn có người Nùng ,Tày và người Kinh sinh sống. Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi đang còn một số khó khăn như: Trình độ dân trí nhìn chung là thấp, lực lượng lao động chưa có việc làm còn khá lớn, tỷ lệ đói nghèo khá cao (khoảng 30%). Các loại cây trồng nhìn chung có năng

suất thấp (lúa nước trung bình 27,53 tạ/ha, lúa nương: 11 tạ/ha, ngô: 21,7 tạ/ha ...) nên thu nhập bình quân của người dân còn thấp kém.

3. Đánh giá chung

Mặc dù còn những khó khăn về điều kiện kinh tế xã hội tại hai huyện triển khai dự án nhưng điều kiện tự nhiên của vùng lại rất thuận lợi cho việc trồng và phát triển một số chủng loại cây ăn quả ôn đới có yêu cầu độ lạnh thấp cho quá trình phân hoá mầm hoa.

Một số giống cây ăn quả ôn đới có sản phẩm đang được nhập nội vào nước ta mặc dù có chất lượng rất tốt song sẽ rất ít có khả năng cho ra hoa đậu quả khi trồng trong điều kiện Việt Nam bởi chúng có yêu cầu về độ lạnh rất cao.

Với điều kiện nhiệt độ trung bình thấp nhất tại Sa Pa và Bắc Hà là 8,5 - 10,8^o C, theo Bob Nissen và Alan George thì tổng đơn vị lạnh có thể đạt tới 400 - 600 CPU. Một số cây ăn quả có nguồn gốc ôn đới đang được trồng ở các tỉnh miền núi phía Bắc đã được qua khảo nghiệm đánh giá như đào Marviha, Đào ĐA2, Lê Đài Nông 18 ... hoặc một số giống mới được nhập nội đều có yêu cầu về độ lạnh thấp hơn hoặc bằng số đơn vị lạnh trên. Các giống cây ăn quả trên được đưa vào trồng mới tại Sa Pa và Bắc Hà chắc chắn sẽ cho khả năng ra hoa và đậu quả tốt, năng suất thu hoạch cao và có chất lượng quả tốt.

III. Hiện trạng phát triển cây ăn quả, những thuận lợi, khó khăn trong việc thực hiện dự án.

1. Hiện trạng về cây ăn quả.

Theo số liệu thống kê của các cơ quan quản lý và chỉ đạo nông nghiệp của các huyện năm 2001 và năm 2002, ở Sa Pa có diện tích mạn là 125 ha, diện tích đào là 86,5ha, lê là 32,4ha và diện tích hồng là 15 ha. Ở Bắc Hà, diện tích cây ăn quả lớn hơn rất nhiều so với huyện SaPa, riêng diện tích mạn đã lên tới 2.512 ha. Các chủng loại cây ăn quả còn lại như đào, lê, hồng mới chỉ được trồng rải rác trong các vườn hộ, chưa có những diện tích tập trung. Đối với cây mạn, có một số mạn địa phương như: Mạn Tả van, Trái trắng ly, Mạn tím. nhưng với diện tích rất ít và tập chung chủ

yếu ở thị trấn Sa Pa, Xã Tả Van (Huyện SaPa), xã Lùng Phình, Lùng Cải (Huyện Bắc Hà).

Tại thị trấn Sa Pa và xã Sa Pả hiện đang có một số chủng loại cây ăn quả truyền thống có chất lượng khá tốt như đào Vân nam, lê địa phương có thể tuyển chọn, bồi dục để nhân giống mở rộng trong sản xuất. Ngoài ra, một số giống nhập nội như: Đào Pháp, mận Blackamber, mận Simca rất có triển vọng và đang được nhân rộng.

Mặc dù vậy, các vườn cây ăn quả trong vùng dự án đa số vẫn là vườn tạp (80-90%), trồng theo lối quảng canh, cần được thay thế hoặc cải tạo một cách hợp lý.

Nhìn chung năng suất cây ăn quả ở hai huyện Sapa và Bắc Hà nói chung, các xã trong vùng dự án nói riêng trong một vài năm trở lại đây rất thấp và không ổn định. Năng suất mận, mơ trung bình chỉ đạt 4 - 5 tấn/ha và năng suất đào là 5 - 7 tấn/ha. Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến năng suất các chủng loại cây ăn quả thấp là công tác giống chưa được quan tâm thỏa đáng, các giống trồng chưa được chọn lọc, trình độ chăm sóc quản lý vườn chưa cao, thiếu các điều kiện đầu tư thâm canh. Tình trạng dùng cây giống không rõ nguồn gốc vẫn còn phổ biến. Việc dùng thuốc bảo vệ thực vật không qua hướng dẫn, dùng sai thuốc, pha và phun thuốc không đúng liều lượng, không đúng thời điểm đang còn nhiều. Hiện tượng sâu bệnh nặng làm giảm năng suất và chất lượng sản phẩm đang xuất hiện trên diện tích lớn (rệp xoắn lá mận, chấy gôm...). Riêng ở Bắc Hà, diện tích mận Tam hoa được mở rộng từ những năm trước nhưng đến nay, do sự khó khăn về giao thông cộng với thời vụ chín quá tập chung nên giá bán 1 kg quả rất thấp (thời điểm chính vụ có thể xuống tới 300 - 500 đ/kg). Cây mận đang có nguy cơ bị chặt bỏ một phần. Chính vì vậy, việc bố trí cơ cấu giống cây trồng hợp lý sẽ góp phần vào việc rải vụ thu hoạch, nâng cao hiệu quả kinh tế cho người dân.

2. Những thuận lợi cho việc triển khai dự án.

- Huyện Sapa và Bắc Hà nói chung các xã trong vùng dự án nói riêng, tiềm năng đất đai và lao động còn rất dồi dào. Trong đó, quỹ đất chưa sử dụng có khả năng khai thác trồng cây ăn quả còn rất lớn.

- Điều kiện khí hậu cho phép trồng nhiều loại cây ăn quả ôn đới mà ở các tỉnh khác không thể trồng được như Đào, Lê, Mận

- Nguồn quỹ gen cây ăn quả của địa phương hiện có cộng với nguồn thực liệu từ ngoài vào đã qua khảo nghiệm trong vùng cho phép phát triển một số chủng loại cây ăn quả ôn đới.

- Về điều kiện kinh tế - xã hội của người dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số, đã bước đầu ổn định, hăng hái đi vào công cuộc đổi mới giống cây trồng .

- Mặc dù là các huyện miền núi nhưng hệ thống giao thông đang dần được nâng cấp, cải tạo sẽ góp phần không nhỏ vào việc tiêu thụ sản phẩm quả một cách thuận lợi trong tương lai.

- Kinh nghiệm của một bộ phận nhân dân trong vùng đặc biệt là đội ngũ các cán bộ kỹ thuật tại chỗ và sự hỗ trợ của các chuyên gia cây ăn quả thuộc các cơ quan chuyên môn đã góp phần đáng kể vào việc phát triển và mở rộng diện tích cây ăn quả trong vùng .

- Nhu cầu tiêu thụ sản phẩm quả tại chỗ đang gia tăng , cho cả dân địa phương, các trung tâm công nghiệp và khách du lịch.

- Lãnh đạo các cấp các ngành trong tỉnh cùng với các cơ quan quản lý và chỉ đạo nông nghiệp thực sự quan tâm, có định hướng phát triển cây ăn quả cụ thể, phù hợp với xu thế phát triển của tỉnh và yêu cầu, mong mỏi của người dân.

3. Những khó khăn trong việc triển khai dự án.

- Địa hình trong vùng tương đối dốc và chia cắt, độ phì ở mức trung bình và thấp, khả năng đầu tư hạn chế do thiếu vốn là một thực tế cần được lưu ý.

- Một số yếu tố khí hậu không thật thuận lợi cho quá trình canh tác cây ăn quả ôn đới như: sương mù nhiều, số ngày mưa phùn cao...

- Kiến thức về kỹ thuật trồng và chăm sóc cây ăn quả của người dân địa phương còn nhiều hạn chế.

IV. Mục tiêu và nội dung của dự án

1. Mục tiêu của dự án.

- Xây dựng các vườn mô hình một số cây ăn quả ôn đới có giá trị kinh tế cao đi từ xây dựng vườn ươm nhân giống, trồng mới các chủng loại cây ăn quả đến cải tạo và thâm canh vườn cây ăn quả hiện có trong điều kiện đất đai, khí hậu của tỉnh SaPa và Bắc Hà nói riêng, dựa trên sự tiếp nhận những tri thức nghề vườn từ cơ quan chuyển giao tiến bộ kỹ thuật công nghệ, làm tiền đề cho việc mở rộng diện tích cây ăn quả ôn đới của tỉnh.
- Cùng với việc nâng cao tri thức về trồng cây ăn quả, dự án chuyển tải đến người dân trong vùng dự án một lượng kiến thức nhất định về sử dụng và canh tác trên đất dốc thông qua việc thực hiện các mô hình cụ thể kết hợp với đào tạo tập huấn và phổ biến kỹ thuật.

2. Nội dung thực hiện của dự án.

Trong thời gian 2 năm, dự án tập trung vào một số nội dung chính sau:

- Xây dựng các vườn mô hình trồng mới với tổng diện tích 10ha (SaPa 6ha, Bắc Hà 4ha): các giống được chọn trồng chủ yếu là hồng Nhân Hậu, Hồng Lục Yên, lê Ngân Sơn, đào Pháp.
- Xây dựng các mô hình cải tạo vườn tạp với tổng diện tích 15ha (Tại SaPa 4,5ha, Bắc Hà 10,5ha)
 - Đào tạo, tập huấn kỹ thuật, chuyển giao công nghệ: Mở một lớp đào tạo cho 7-10 kỹ thuật viên tại Viện nghiên cứu rau quả và hai lớp tập huấn cho nông dân của hai huyện triển khai dự án, mỗi lớp từ 30 - 35 học viên. Xây dựng một băng hình về quá trình thực hiện dự án và kỹ thuật quản lý vườn cây ăn quả ôn đới, các quy trình kỹ thuật trồng và chăm sóc, tờ gấp quy trình kỹ thuật cho một số cây ăn quả chọn trồng trong dự án.
- Xây dựng một vườn ươm nhân giống phục vụ sản xuất mở rộng có quy mô 0,5ha.

V. Quá trình tổ chức và kết quả thực hiện dự án

1. Công tác tổ chức:

Để làm tốt công tác quản lý triển khai và thực hiện dự án Sở Khoa học CN&MT Lào Cai phối hợp chặt chẽ với UBND huyện SaPa và UBND các xã nơi được triển khai dự án. Các phòng nông nghiệp của 2 huyện được UBND huyện giao trách nhiệm đã cùng Sở Khoa học và Viện Nghiên cứu rau quả khảo sát đất đai, lựa chọn các hộ có điều kiện tham gia dự án. Lựa chọn cán bộ phòng và cán bộ xã tham gia vào Ban điều hành dự án.

a. Ban quản lý và ban điều hành dự án

Theo quyết định số: 99/QĐ - KCM ngày 04/04/2001 của Giám đốc Sở Khoa học CN&MT về việc thành lập Ban quản lý dự án (BQLDA) và Ban điều hành dự án (BDHDA); giám đốc sở làm trưởng BQLDA, phó giám đốc sở là chủ nhiệm dự án làm trưởng BDHAD. Hoạt động của BQLDA&BDHDA được phân định trách nhiệm rõ ràng đến từng thành viên của ban quản lý.

* Ban quản lý dự án:

Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh Lào Cai, Bộ Khoa học CN&MT nay là Bộ Khoa học và công nghệ về quá trình tổ chức thực hiện đảm bảo cho dự án đạt kết quả tốt, có hiệu quả để nhân rộng mô hình. Tham mưu cho UBND tỉnh thành lập Hội đồng nghiệm thu cấp tỉnh khi dự án kết thúc. Làm văn bản đề nghị Bộ Khoa học và công nghệ tổ chức nghiệm thu trước Hội đồng nghiệm thu cấp Nhà nước.

* Ban điều hành dự án:

Cùng với BQLDA tổ chức xét duyệt các nội dung kỹ thuật của từng mô hình sẽ đưa ra triển khai cho phù hợp với điều kiện của địa phương. Đồng thời hỗ trợ cho BQLDA điều hành tổ chức thực hiện theo đúng tiến độ và nội dung đã duyệt. Tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm từ thực tiễn để nhân ra diện rộng.

b, Công tác phối hợp trong quản lý và điều hành dự án:

Cơ quan chủ trì và thực hiện: Sở Khoa học CN&MT Lào Cai giữ vai trò chính trong BQLDA&BDHDA chỉ đạo việc tổ chức triển khai thực hiện dự án; chỉ đạo việc cấp phát, thanh quyết toán kinh phí với cơ quan chuyển giao công nghệ. Tổ chức kiểm tra giám sát và nghiệm thu các mô hình của dự án.